TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-DS	*B, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 488/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đào Thị N, sinh năm 1983;

Địa chỉ: số C, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàn T, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị S, sinh năm 1956.

Địa chỉ: số D, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị S thừa nhận và đồng ý có nghĩa vụ trả cho bà Đào Thị N số tiền nợ vay là 97.080.000đ (Chín mươi bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng). Thời gian trả nợ sẽ thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật

dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 2.427.000đ (Hai triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Bà Võ Thị S có nghĩa vụ nộp án phí: 1.213.500đ (Một triệu, hai trăm mười ba nghìn, năm trăm đồng). Bà S thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp toàn bộ án phí.

Bà Đào Thị N có nghĩa vụ nộp án phí là 1.213.500đ (Một triệu, hai trăm mười ba nghìn, năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.500.000đ (Bệu, năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007138 ngày 05/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Sau khi khấu trừ bà N được nhận lại số tiền 2.286.500đ (Hai triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*;
- *VKSND huyện B;*
- *Chi Cục THADS huyện B;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Lâm